

Bản án số: 10 /2025/HS-ST
Ngày 17/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Gia Phụng

Ông Hà Thanh Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Tùng Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Huy Phương - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2025/TLST- HS, ngày 31 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 07/11/2025; Thông báo mở lại phiên tòa số 01/TB - TA ngày 05/12/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Q**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không, Sinh ngày: 23/5/1997 tại: tỉnh Phú Thọ, Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu H, phường P, tỉnh Phú Thọ, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do, Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Bố đẻ: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1968; Mẹ đẻ: Bùi Thị P, sinh năm 1972; Cả bố và mẹ hiện ở tại khu H, phường P, tỉnh Phú Thọ; A, chị, em ruột: có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Trần Thị Thanh T, sinh năm 2001; Con: 01 người con, sinh năm 2018. Vợ, con hiện ở khu H, phường P, tỉnh Phú Thọ, Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 17/03/2025, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, tiếp nhận người phạm tội ra tự thú đối với bị cáo Nguyễn Văn Q, sinh năm

1997, thường trú khu H, phường P, tỉnh Phú Thọ về việc bản thân bị cáo Q có hành vi đánh bạc qua mạng Internet vào ngày 14/03/2025. Cụ thể:

Thông qua mạng xã hội Facebook, bị cáo Q biết đến trang web có địa chỉ: <http://a6vtv1.12312383.com> có tổ chức đánh bạc dưới hình thức nhiều trò chơi đổi thưởng khác nhau. Q sử dụng điện thoại di động Iphone 7 Plus của mình, mở ứng dụng Safari truy cập vào trang web nêu trên, tự lập và đăng ký sử dụng tài khoản là: “cuquan123” có mật khẩu là: “0962622885z4”, để tham gia đánh bạc. Sau khi tạo tài khoản thành công, Q có cài đặt tài khoản trên liên kết với số điện thoại 0962622885 và tài khoản ngân hàng B3, số tài khoản 4220356948 đứng tên Q để nạp, rút tiền đánh bạc.

Để thực hiện nạp tiền tham gia đánh bạc, giao diện của trang web hiển thị mục “Nạp tiền” cung cấp các hình thức thanh toán cho người chơi, bao gồm: Trực tuyến, Nạp 24/7, USDT, Thẻ cào. Bị cáo Q sử dụng tài khoản ngân hàng B3 nêu trên; tài khoản số 109868412560 mở tại ngân hàng V1 và tài khoản ví Momo số 0962622885 đứng tên mình, để chuyển khoản nạp tiền vào các tài khoản ngân hàng do trang web chỉ định để tham gia đánh bạc.

Để thực hiện việc rút tiền, giao diện của trang web hiển thị mục “Rút tiền” để người chơi nhập thông tin tài khoản ngân hàng hưởng thụ. Sau khi người chơi thao tác rút tiền, hệ thống của trò chơi sẽ chuyển số tiền tương ứng từ tài khoản trong trò chơi về tài khoản ngân hàng mà người chơi đã cung cấp. Bị cáo Q sử dụng tài khoản ngân hàng B3 như đã nêu trên để nhận tiền rút từ trò chơi.

Tỷ lệ quy đổi giữa tiền nạp, rút và tiền trong trò chơi là 1:1, tức là khi người chơi chuyển 1.000 đồng từ tài khoản ngân hàng thì tài khoản trong trò chơi sẽ được cộng tương ứng 1.000 đồng. Ngược lại, khi thực hiện rút tiền, hệ thống trò chơi sẽ chuyển trả số tiền tương ứng từ tài khoản trò chơi về tài khoản ngân hàng của người chơi.

Về cách thức đánh bạc: Sau khi người chơi sử dụng tên đăng nhập và mật khẩu đăng nhập vào tài khoản trên trang web <http://a6vtv1.12312383.com> sẽ hiện lên giao diện của trang web và người chơi sẽ lựa chọn trò chơi theo hiển thị và hướng dẫn của hệ thống. Trong trang web này Q tham gia đánh bạc với trò chơi “Xóc đĩa 30s”.

Về giao diện và luật chơi trò chơi “Xóc đĩa 30s”: Ở màn hình hiện lên hình ảnh một đĩa màu trắng và có 04 hình tròn được đánh số 1,2,3,4 (gọi là 4 quân vị) và có một chiếc bát màu trắng úp ngược. Bên dưới là các ô để người chơi đặt cược lần lượt từ trái qua phải gồm: “Tài”, “Xiu”, “Lẻ”, “Chẵn”. Bản thân Q chọn đặt cược đánh bạc “Lẻ - Chẵn”. Khi chơi, Q tùy ý lựa chọn mức tiền đặt cược bất kỳ cho mỗi ván từ “5K”, “10K”, “25K”, “50K”, “100K”, “200K”, “500K”, “1M” tương

đương với số tiền 5.000 đồng, 10.000 đồng, 25.000 đồng, 50.000 đồng, 100.000 đồng, 200.000 đồng, 500.000 đồng, 1.000.000 đồng rồi đặt mức tiền vào cửa L-Chẵn bằng cách nhấn vào mục “Lẻ”-“Chẵn” tức là sẽ đặt cược bên Lẻ hoặc bên Chẵn. Mỗi ván sẽ có thời gian để đặt cược là 30 giây được đếm ngược hiển thị trên màn hình web, hết thời gian đặt cược thì web sẽ mở bát, màn hình web sẽ hiển thị kết quả của ván bạc bằng cách nhấp nháy vào ô chữ “Lẻ” nếu các quân vị là: 3 đỏ 1 trắng, 3 trắng 1 đỏ; vào ô chữ “Chẵn” nếu các quân vị là: 4 đỏ, 4 trắng, 2 đỏ 2 trắng. Ứng dụng sẽ tự động cộng tiền hoặc trừ tiền theo vị trí đặt tiền của người chơi. Khi người chơi đặt cược thắng thì trang web sẽ tự trừ đi 0.5% số tiền cược thắng (Ví dụ: Đặt cược 100.000 đồng thắng cược với tỷ lệ 1:1, thì người chơi sẽ chỉ nhận được 99.500 đồng). Còn nếu người chơi thua cược thì sẽ mất toàn bộ số tiền đã đặt cược.

Bằng cách thức như trên, trong khoảng thời gian từ 00 giờ 18 phút đến 19 giờ 54 phút, ngày 14/3/2025 tại nhà của bị cáo Q thuộc khu H, phường P, tỉnh Phú Thọ, bị cáo đã nhiều lần sử dụng tài khoản ngân hàng của mình như đã nêu ở trên để nạp tiền để tham gia đánh bạc, Cụ thể:

* Số tiền bị cáo Q nạp vào tài khoản do trang web cung cấp để đánh bạc:

+ Hồi “01 giờ 16 phút 11 giây” nạp **1.000.000 đồng** đến số tài khoản 0385692715, mở tại ngân hàng O, chủ tài khoản Nguyễn Văn X, sinh ngày 30/8/1989, thường trú thôn B, xã T, tỉnh Ninh Bình.

+ Hồi “01 giờ 22 phút 08 giây” nạp **1.000.000 đồng** đến số tài khoản 1030663848, mở tại ngân hàng V2, chủ tài khoản Đỗ Thanh T1, sinh ngày 10/02/1997, thường trú khu 8a, xã S, tỉnh Phú Thọ.

+ Hồi “05 giờ 49 phút 22 giây” nạp **1.000.000 đồng** đến số tài khoản 0341007140743, mở tại ngân hàng V2, chủ tài khoản Lê Xuân S, sinh ngày 24/10/1988, thường trú Tiền Vĩ, xã H, thành phố Hải Phòng.

+ Hồi “06 giờ 12 phút 02 giây” nạp **800.000 đồng** đến số tài khoản 03012305270820, mở tại ngân hàng M, chủ tài khoản Phùng Quốc B, sinh ngày 27/8/2000, thường trú Xóm Đép, xã M, tỉnh Phú Thọ.

+ Hồi “06 giờ 16 phút 17 giây” nạp **1.000.000 đồng** đến số tài khoản 1053055056, mở tại ngân hàng V2, chủ tài khoản Trần Nguyên V, sinh ngày 26/6/2002, thường trú tổ F, phường V, thành phố Hà Nội.

+ Hồi “06 giờ 18 phút 54 giây” nạp **2.000.000 đồng** đến số tài khoản 1210308386, mở tại ngân hàng B3, chủ tài khoản Trần Nguyên V, sinh ngày 26/6/2002, thường trú tổ F, phường V, thành phố Hà Nội.

+ Hồi “06 giờ 36 phút 15 giây” nạp **1.000.000 đồng** đến số tài khoản 8882304435, mở tại ngân hàng B3, chủ tài khoản Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 02/4/1988, thường trú Bằng Tường, xã T, tỉnh Phú Thọ.

+ Hồi “06 giờ 44 phút 00 giây” nạp **2.000.000 đồng** đến số tài khoản 0879976344, mở tại ngân hàng O, chủ tài khoản Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 02/4/1988, thường trú Bằng Tường, xã T tỉnh Phú Thọ.

+ Hồi “07 giờ 14 phút 22 giây” nạp **1.000.000 đồng** đến số tài khoản 8884624980, mở tại ngân hàng B3, chủ tài khoản Đỗ Thanh T1, sinh ngày 10/02/1997, thường trú Khu 8a, xã S, tỉnh Phú Thọ.

+ Hồi “09 giờ 37 phút 41 giây” nạp **1.000.000 đồng** đến số tài khoản 103883680314, mở tại ngân hàng V3, chủ tài khoản Phạm Văn D, sinh ngày 02/8/1994, thường trú Tứ Thôn, xã B, tỉnh Thanh Hóa.

+ Hồi “09 giờ 42 phút 52 giây” nạp **2.000.000 đồng** đến số tài khoản 1054529611 mở tại ngân hàng V2, chủ tài khoản Vàng Văn B1, sinh ngày 09/9/2000, thường trú Thôn C, xã B, tỉnh Lào Cai.

+ Hồi “09 giờ 47 phút 11 giây” nạp **3.000.000 đồng** đến số tài khoản 108883018895, mở tại ngân hàng V3, chủ tài khoản Lê D1, sinh ngày 21/01/1987, thường trú B, xã N, tỉnh Đồng Nai.

+ Hồi “09 giờ 54 phút 45 giây” nạp **3.000.000 đồng** đến số tài khoản 0401001332765, mở tại ngân hàng V2, chủ tài khoản N, sinh ngày 19/01/1986, thường trú Ấp M, xã N, tỉnh Đồng Nai.

+ Hồi “10 giờ 47 phút 27 giây” nạp **1.000.000 đồng** đến số tài khoản 0034100030281008, mở tại ngân hàng O, chủ tài khoản Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 27/01/1996, thường trú khu 8, xã S, tỉnh Phú Thọ.

+ Hồi “13 giờ 19 phút 18 giây” nạp **1.000.000 đồng** đến số tài khoản 108871820632, mở tại ngân hàng V3, chủ tài khoản La Thu H1, sinh ngày 13/7/1992, thường trú TDP Đ, phường N, tỉnh Bắc Ninh.

+ Hồi “13 giờ 31 phút 16 giây” nạp **50.000 đồng** đến ví Momo số 0926062792, mở tại Công ty Cổ phần D2, mang tên Trần Thị K, sinh ngày 01/01/1977, thường trú Biển A, xã Đ, tỉnh An Giang.

+ Hồi “19 giờ 54 phút 56 giây” nạp **1.000.000 đồng** đến số tài khoản 0014100037657007, mở tại ngân hàng O, chủ tài khoản N, sinh ngày 19/01/1986, thường trú Ấp M, xã N, tỉnh Đồng Nai.

Tổng số tiền Q nạp vào tài khoản do trang web cung cấp để đánh bạc : **22.850.000 đồng.**

* Số tiền bị cáo Q rút ra từ tài khoản đánh bạc của trang web:

+ Hồi “01 giờ 20 phút 42 giây” rút **2.000.000 đồng** từ tài khoản số 9877832333, mở tài ngân hàng V2, chủ tài khoản Lê Văn Đ1, sinh ngày 11/9/1997, thường trú Đ, xã V, tỉnh Thái Nguyên.

+ Hồi “06 giờ 27 phút 58 giây” rút **3.000.000 đồng** từ tài khoản 80000642012 mở tại ngân hàng M1, chủ tài khoản Dương Thị T2, sinh ngày 02/02/1987, thường trú Ngãi Cầu, xã A, thành phố Hà Nội.

+ Hồi “07 giờ 06 phút 10 giây” rút **5.000.000 đồng** từ tài khoản ngân hàng số 9137376114934 mở tại ngân hàng M, đứng tên Công ty TNHH X1, địa chỉ: A đường N, phường T, thành phố Cần Thơ, do Mai Hoàng L1, sinh ngày 11/5/1986, thường trú ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ là người đại diện mở tài khoản ngân hàng.

Tổng số tiền bị cáo bị cáo Q rút ra từ tài khoản đánh bạc của trang web: **10.000.000 đồng** (Đây là tiền bị cáo thắng bạc, bị cáo tiếp tục nạp vào trang web để đánh bạc tiếp trong ngày 14/3/2025).

Như vậy, trong ngày 14/3/2025, bị cáo Q nạp tiền, đánh bạc liên tục cả ngày (Điện thoại của bị cáo vẫn duy trì đăng nhập tài khoản đánh bạc trên trang web, lúc nào bị cáo vào chơi chỉ cần mở ứng dụng Safari lên và tiến hành cá cược cũng như nạp tiền, rút tiền không cần phải đăng nhập lại). Bị cáo đánh bạc liên tục, có ván thắng, ván thua đến khoảng hơn 22 giờ cùng ngày, bị cáo chơi hết tiền nên không chơi nữa và đi ngủ. Tổng số tiền bị cáo Q nạp vào, rút ra trang web để đánh bạc xác định là **32.850.000 đồng**.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã tiến hành kiểm tra, trích xuất và thu thập dữ liệu điện tử thể hiện lịch sử nạp, rút tiền tại tài khoản đánh bạc của bị cáo Q trên trang web nêu trên. Kết quả xác minh cho thấy các giao dịch nạp, rút tiền này trùng khớp với nội dung sao kê các tài khoản ngân hàng đứng tên Q.

Ngày 20/3/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P ban hành văn bản số 1041 đề nghị Cục P1, truyền hình và thông tin điện tử - Bộ V4; Văn bản số 1042 đề nghị Trung tâm I - Bộ K2 và công nghệ cung cấp thông tin liên quan đến việc cấp phép hoạt động, địa chỉ IP của trang web <http://a6vtv1.12312383.com>

Ngày 28/03/2025 Cục P1, truyền hình và thông tin điện tử - Bộ V4 có văn bản số 698 trả lời thể hiện: *Cục P1, truyền hình và thông tin điện tử không thẩm định, cấp bất cứ giấy phép hoạt động nào cho các phần mềm, ứng dụng liên quan đến website: “<http://a6vtv1.12312383.com>”*

Ngày 01/4/2025 Trung tâm I - Bộ K2 có văn bản số 1217 trả lời, thể hiện: Website: “<http://a6vtv1.12312383.com> hoạt động dưới tên miền quốc tế a6vtv1.12312383.com – tên miền cấp dưới của tên miền A.com dưới đuôi .com do Tổ chức quốc tế - V5 cấp và quản lý; tên miền trên đăng ký trực tiếp với tổ chức quốc tế ở nước ngoài và do tổ chức quốc tế quản lý và lưu trữ thông tin dữ liệu tên miền; do đó VNNIC không có thông tin để cung cấp.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo Q phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với các số tài khoản ngân hàng T6 đã nhận, chuyển tiền đánh bạc với Nguyễn Văn Q, quá trình điều tra, xác định:

+ Đối với chị La Thu H1, người đứng tên tài khoản số 108871820632, mở tại Ngân hàng V3, qua xác minh xác định chị H1 không trực tiếp mở, quản lý hoặc sử dụng tài khoản trên, bản thân chị cũng không cho mượn, không sử dụng giấy tờ cá nhân của mình để đăng ký mở tài khoản nói trên.

+ Đối với các chủ tài khoản gồm: anh Lê Văn Đ1 đứng tên số tài khoản 9877832333, mở tài ngân hàng V2; anh Trần Nguyên V đứng tên số tài khoản 1053055056, mở tại ngân hàng V2 và số tài khoản 1210308386, mở tại ngân hàng B3; anh Đỗ Thanh T1 đứng tên số tài khoản số tài khoản 1030663848, mở tại ngân hàng V2 và số tài khoản 8884624980, mở tại ngân hàng B3; anh Nguyễn Tuấn A đứng tên số tài khoản 0034100030281008, mở tại ngân hàng O; anh Phạm Văn D đứng tên 103883680314, mở tại ngân hàng V3; anh Nguyễn Văn Đ đứng tên số tài khoản 8882304435, mở tại ngân hàng B3 và số tài khoản 0879976344, mở tại ngân hàng O; anh Phùng Quốc B đứng tên số tài khoản 03012305270820, mở tại ngân hàng M. Những người trên chính quyền địa phương xác nhận đều vắng mặt tại địa phương, không biết đi đâu, làm gì, do đó chưa triệu tập được để xác minh làm rõ.

+ Đối với các chủ tài khoản gồm: anh Nguyễn Văn X đứng tên số tài khoản 0385692715, mở tại ngân hàng O; anh Lê Xuân S đứng tên số tài khoản 0341007140743, mở tại ngân hàng V2; chị Dương Thị T2 đứng tên số tài khoản 80000642012 mở tại ngân hàng M1; anh Vàng Văn B1 đứng tên số tài khoản 1054529611 mở tại ngân hàng V2; anh Lê D1 đứng tên số tài khoản 108883018895, mở tại ngân hàng V3; chị Trần Thị K đứng tên tài khoản ví Momo số 0926062792, mở tại Công ty Cổ phần D2; anh Nguyễn B2 đứng tên số tài khoản 0401001332765, mở tại ngân hàng V2 và số tài khoản 0014100037657007, mở tại ngân hàng O; anh Mai Hoàng L1 đại diện đứng tên tài khoản ngân hàng số 9137376114934 mở tại ngân hàng M. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ủy thác và đơn đốc xác minh những người trên nhưng đến nay chưa nhận được kết quả.

* *Vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án:* 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số IMEI 359219073532395, lắp sim số 0962622885, của bị cáo Nguyễn Văn Q, đây là chiếc điện thoại bị cáo sử dụng để đánh bạc.

* *Xác minh về tài sản, thu nhập của bị cáo :* Quá trình điều tra xác định bị cáo Q không có tài sản là nhà ở và đất, hiện đang ở nhờ nhà bố mẹ đẻ. Bản thân bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản gì có giá trị.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không trình bày gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-KV2 ngày 31/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 2 điều 321 Bộ luật hình sự,

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát khu vực 2, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố :

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 321 - Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 321 BLHS; điểm r,s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS; các Điều 331, 333 BLTTHS: Xử phạt Nguyễn Văn Q **36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng**. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, nghề nghiệp là lao động tự do, nên không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số IMEI 359219073532395.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0962622885 do không còn giá trị sử dụng.

- Truy thu của bị cáo số tiền **32.850.000 đồng** (Ba mươi hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo đầy đủ, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo*:

Trong khoảng thời gian từ 00 giờ 18 phút đến 19 giờ 54 phút ngày 14/3/2025, tại nhà ở của mình thuộc khu H, phường P, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo Nguyễn Văn Q đã sử dụng tiền điện tử là điện thoại di động có kết nối mạng internet, để truy cập vào trang web <http://a6vtv1.12312383.com> đăng nhập vào tài khoản “cuquan123” (mật khẩu “0962622885z4”) do bị cáo tạo lập, để tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi “Xóc đĩa 30 giây”. Bị cáo đăng nhập một lần, rồi duy trì đăng nhập trong suốt quá trình tham gia đánh bạc. Số tiền bị cáo Q nạp vào tài khoản do trang web cung cấp để đánh bạc là 22.850.000 đồng. Số tiền Quân thắng bạc và rút về tài khoản ngân hàng của mình là 10.000.000 đồng. Hành vi đánh bạc của Q được xác định là 01 (một) lần với tổng số tiền là **32.850.000 đồng** (Ba mươi hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng), Cơ quan điều tra chưa thu hồi được số tiền trên. Hành vi của bị cáo Q đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh Bạc” quy định tại điểm c khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Q phạm tội: “*Đánh bạc*” như Viện kiểm sát khu vực 2, tỉnh Phú Thọ đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với các bị cáo được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;”

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội : Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng nếp sống văn minh gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an của địa phương cũng như toàn xã hội. Hơn nữa nó còn là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác và là tệ nạn của xã hội bị Nhà nước nghiêm cấm. Do vậy, vụ án này cần được đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo là người có sức khỏe, có hiểu biết xã hội nhưng không chịu làm ăn lương thiện mà đã trực tiếp tham gia đánh bạc trái phép nhằm thu lợi bất chính nên phải chịu hình phạt tương ứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt cần nhắc một cách đầy đủ đến các yếu tố về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đối với bị cáo như sau:

- Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về Tình Tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự để bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện đường lối xét xử hình sự và chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội. Với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, tỉnh Phú Thọ là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với chị La Thu H1, người đứng tên tài khoản số 108871820632, mở tại Ngân hàng V3, qua xác minh xác định chị H1 không trực tiếp mở, quản lý hoặc sử dụng tài khoản trên, bản thân chị cũng không cho mượn, không sử dụng giấy tờ cá

nhân của mình để đăng ký mở tài khoản nói trên nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý xét thấy là phù hợp.

Đối với các chủ tài khoản gồm: anh Lê Văn Đ1 đứng tên số tài khoản 9877832333, mở tài ngân hàng V2; anh Trần Nguyên V đứng tên số tài khoản 1053055056, mở tại ngân hàng V2 và số tài khoản 1210308386, mở tại ngân hàng B3; anh Đỗ Thanh T1 đứng tên số tài khoản số tài khoản 1030663848, mở tại ngân hàng V2 và số tài khoản 8884624980, mở tại ngân hàng B3; anh Nguyễn Tuấn A đứng tên số tài khoản 0034100030281008, mở tại ngân hàng O; anh Phạm Văn D đứng tên 103883680314, mở tại ngân hàng V3; anh Nguyễn Văn Đ đứng tên số tài khoản 8882304435, mở tại ngân hàng B3 và số tài khoản 0879976344, mở tại ngân hàng O; anh Phùng Quốc B đứng tên số tài khoản 03012305270820, mở tại ngân hàng M. Những người trên chính quyền địa phương xác nhận đều vắng mặt tại địa phương, không biết đi đâu, làm gì, do đó cơ quan cảnh sát điều tra chưa triệu tập được để xác minh làm rõ.

Đối với các chủ tài khoản gồm: anh Nguyễn Văn X đứng tên số tài khoản 0385692715, mở tại ngân hàng O; anh Lê Xuân S đứng tên số tài khoản 0341007140743, mở tại ngân hàng V2; chị Dương Thị T2 đứng tên số tài khoản 80000642012 mở tại ngân hàng M1; anh Vàng Văn B1 đứng tên số tài khoản 1054529611 mở tại ngân hàng V2; anh Lê D1 đứng tên số tài khoản 108883018895, mở tại ngân hàng V3; chị Trần Thị K đứng tên tài khoản ví Momo số 0926062792, mở tại Công ty Cổ phần D2; anh Nguyễn B2 đứng tên số tài khoản 0401001332765, mở tại ngân hàng V2 và số tài khoản 0014100037657007, mở tại ngân hàng O; anh Mai Hoàng L1 đại diện đứng tên tài khoản ngân hàng số 9137376114934 mở tại ngân hàng M. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ủy thác và đơn đốc xác minh những người trên nhưng đến nay chưa nhận được kết quả.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.* Qua xác minh bị cáo Q không có tài sản là nhà ở và đất, hiện đang ở nhờ nhà bố mẹ đẻ. Bản thân bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản gì có giá trị. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng và các tài sản đồ vật tạm giữ:

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số IMEI 359219073532395, của bị cáo Nguyễn Văn Q, đây là chiếc điện thoại bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước

Đối với sim số 0962622885 của bị cáo Q không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền **32.850.000 đồng** (Ba mươi hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) bị cáo Q dùng vào việc đánh bạc không thu hồi được cần truy thu để nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã trình bày quan điểm luận tội đối với bị cáo đề nghị hội đồng xét xử kết tội bị cáo như cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt, đề xuất xử lý vật chứng. Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và cũng phù hợp với quy định của pháp luật vì vậy cần được chấp nhận.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 321; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Q 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn Q phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho UBND phường P, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự .

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số IMEI 359219073532395, của bị cáo Nguyễn Văn Q.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0962622885.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến phòngThi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Phú Thọ ngày 05 /11 /2025)

-Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền **32.850.000 đồng** (Ba mươi hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước

- Về án phí: Buộc bị cáo Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ.
- VKSND khu vực 2,tỉnh Phú Thọ.
- Phòng thi hành án Khu vực 2 PT
- Phòng Thanh tra, kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án.
- Văn phòng CQCS điều tra Công an tỉnh. Phú Thọ.
- UBND phường Phong Châu.
- Lưu: HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Hà